

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HS-PT

Ngày 28 - 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trần Quyết Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLHS-PT ngày 13/01/2025, đối với bị cáo Lưu Văn N và bị cáo Ngô Quốc B về tội “Đánh bạc”.

Do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk theo thủ tục phúc thẩm.

Các bị cáo bị kháng nghị:

1. Lưu Văn N (Tên gọi khác: Không) giới tính: Nam; sinh ngày 14 tháng 4 năm 1985, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn I, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lưu Văn K và bà Nguyễn Thị B1. Bị cáo có vợ là Lê Thị Đ (Đã ly hôn) và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2024 đến ngày 19/7/2024 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Ngô Quốc B (Tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 05 tháng 7 năm 1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Ngô Tấn T và bà Nguyễn Thị G. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng V. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2024 đến ngày 19/7/2024 thì áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phát hiện, bắt quả tang Lưu Văn N, sinh năm 1985, trú tại thôn I, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk đang có hành vi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro, màu xanh đen để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet.

Quá trình điều tra xác định: Lợi dụng giải bóng đá vô địch Châu Âu E năm 2024 diễn ra trong tháng 6/2024, Lưu Văn N đã liên hệ với một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) mà N gặp tại xã E, huyện E nhận 01 (Một) tài khoản có tên đăng nhập V39A60201003 mật khẩu đăng nhập Gggg1111 để đăng nhập trang Web amazbo.com sử dụng vào mục đích cá độ bóng đá trên mạng Internet, sau đó quy đổi đơn vị tính Yên thành tiền Việt Nam đồng, hạn mức giao dịch của tài khoản là 800 Yên, mỗi 01 Yên là 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), tương đương với số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Từ ngày 28/6/2024 đến ngày 10/7/2024, N tham gia nhiều 24 lần đánh bạc, cụ thể:

Lần 1: Tại trận bóng đá giữa M (N) – Tigres (Nữ), vào ngày 28/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần 2: Tại trận bóng đá giữa Chuncheon FC – Busan Transportation C, vào ngày 28/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Lần 3: Tại trận bóng đá giữa FC Bulleen Lions – Werribee City FC, vào ngày 28/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần 4: Tại trận bóng đá giữa Port Melbourne Sharks U– Altona Magic U23, vào ngày 29/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần 5: Tại trận bóng đá giữa St Albans Saints U– Manningham United Blues FC U23, vào ngày 29/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần 6: Tại trận bóng đá giữa L – Colorado Rapids 2, vào ngày 29/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Lần 7: Tại trận bóng đá giữa Maruyasu O – C, vào ngày 29/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Lần 8: Tại trận bóng đá giữa Okinawa SV – Minebea Mitsumi FC, vào ngày 29/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

Lần 9: Tại trận bóng đá giữa Ý – Thụy Sĩ, vào ngày 30/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 21.868.000 đồng (Hai mươi một triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Lần 10: Tại trận bóng đá giữa Đ1 – Đan Mạch, vào ngày 30/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 53.024.000 đồng (Năm mươi ba triệu không trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Lần 11: Tại trận bóng đá giữa A – Peru, vào ngày 30/6/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

Lần 12: Tại trận bóng đá giữa Anh – Slovakia, vào ngày 01/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 30.005.000 đồng (Ba mươi triệu không trăm lẻ năm nghìn đồng).

Lần 13: Tại trận bóng đá giữa Tây Ban Nha - G, vào ngày 01/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 51.765.000 đồng (Năm mươi một triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Lần 14: Tại trận bóng đá giữa Pháp – Bỉ, vào ngày 02/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 53.990.000 đồng (Năm mươi ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Lần 15: Tại trận bóng đá giữa Bồ Đào N1 – S, vào ngày 02/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 78.705.000 đồng (Bảy mươi tám triệu bảy trăm lẻ năm nghìn đồng).

Lần 16: Tại trận bóng đá giữa Hà Lan – Romania, vào ngày 03/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 83.340.000 đồng (Tám mươi ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng).

Lần 17: Tại trận bóng đá giữa Á – T, vào ngày 03/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 63.695.000 đồng (Sáu ba triệu sáu trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Lần 18: Tại trận bóng đá giữa B2 - Colombia, vào ngày 03/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Lần 19: Tại trận bóng đá giữa Đ1 – Tây Ban Nha, vào ngày 06/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 68.195.000 đồng (Sáu mươi tám triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Lần 20: Tại trận bóng đá giữa Pháp – Bồ Đào Nha, vào ngày 06/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 82.930.000 đồng (T1 mười hai triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

Lần 21: Tại trận bóng đá giữa Hà Lan - T, vào ngày 07/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 78.605.000 đồng (Bảy mươi tám triệu sáu trăm lẻ năm nghìn đồng).

Lần 22: Tại trận bóng đá giữa Anh – Thụy Sĩ, vào ngày 07/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 107.755.000 đồng (Một trăm lẻ bảy triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Lần 23: Tại trận bóng đá giữa C1 - Panama, vào ngày 07/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Lần 24: Tại trận bóng đá giữa Tây Ban Nha – Pháp, vào ngày 10/7/2024 tổng số tiền N dùng để đánh bạc là 102.395.000 đồng (Một trăm lẻ hai triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Tại thời điểm bắt quả tang ghi nhận số Yen có trong tài khoản V39A60201003 của Lưu Văn N là 1113.08 Yen, tương đương với số tiền là 111.308.000 đồng (Một trăm mười một triệu ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

Lưu Văn N là người trực tiếp tham gia đánh bạc và là người nhận cá cược bóng đá với các con bạc khác nên số tiền mà N sử dụng để đánh bạc là toàn bộ số tiền mà các con bạc đã đặt cược cùng với số tiền mà N phải trả cho các con bạc thắng cược. Tổng số lần bị can Lưu Văn N đánh bạc là 24 lần, trong đó tại các lần thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11, 18 Lưu Văn N đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng (chưa cấu thành tội Đánh bạc), tại các lần vi phạm 9, 10, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 19, 20, 21 22, 23, 24 thì số tiền mỗi lần đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng, tổng số tiền sử dụng để cược và thắng cược trong 14 lần đánh bạc là: 881.272.000 đồng (T1 trăm tám mươi một triệu, hai trăm bảy mươi hai ngàn đồng).

Đối với Ngô Quốc B là người biết và cố ý cùng Lưu Văn N sử dụng tài khoản cá cược trên mạng Internet để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ

bóng đá. B tham gia đánh bạc 05 lần trong trận bóng đá giữa Tây Ban Nha – Pháp với tổng số tiền đánh bạc là 42.100.000 đồng (Bốn mươi hai triệu một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra Lưu Văn N còn nhận đặt cược cho: Nguyễn Văn Đ2 01 lần với số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng), Phạm Văn B3 02 lần: Lần 1 với số tiền 2.050.000 đồng (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng); Lần 2 với số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng), Đối với Nguyễn Huy N2 01 lần với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Trần Văn D với số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tiến hành tạm giữ những đồ vật có liên quan đến vụ án sau:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Pro, màu xanh đen của Lưu Văn N.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A02, màu xanh của Phạm Văn B3.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 Pro max, màu xám của Nguyễn Văn Đ2.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, loại 9C, màu xanh đen của Ngô Quốc B.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã ra Lệnh phong tỏa tài khoản số 284/LPT-ĐCSHS-KTMT, ngày 15/8/2024 đối với số tiền 30.652.621 đồng (Ba mươi triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi một đồng) trong tài khoản 5212205181620 tại ngân hàng A1 của Lưu Văn N để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn N và Ngô Quốc B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Quốc B 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/12/2024, Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm về áp dụng pháp luật đối với bị cáo N và bị cáo B, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lưu Văn N, không cho bị cáo N hưởng án treo, đồng thời tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo N; không áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 BLHS đối với bị cáo Ngô Quốc B, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lưu Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên nội dung kháng nghị.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Lưu Văn N từ 03 năm tù lên 03 năm 03 tháng tù và giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Ngô Quốc B.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Lưu Văn N và Ngô Quốc B tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 28/6/2024 đến ngày 10/7/2024, bị cáo N đã sử dụng tài khoản V39A60201003 nhiều lần thực hiện

hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá trên mạng Internet và nhận cá cược bóng đá với các con bạc tại địa phương. Tổng số lần bị cáo N đánh bạc là 14 lần với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là: 881.272.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo khai bị cáo có nhận số tiền 10.000.000 đồng tiền thắng bạc của một con bạc mà bị cáo không nhớ tên. Bị cáo Ngô Quốc B khai nhận khi biết bị cáo N thực hiện hành vi cá độ bóng đá trên mạng Internet, B đã cùng N cá độ trận bóng đá giữa Tây Ban Nha – Pháp với tổng số tiền 42.000.000 đồng.

Do đó, hành vi của các bị cáo đã bị truy tố xét xử về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét quyết định kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk thì thấy rằng:

Mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Lưu Văn N 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp và chưa tương xứng với tính chất mức độ mà bị cáo gây ra. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội đánh bạc 14 lần với 02 tình tiết định khung hình phạt theo điểm b, c khoản 2 Điều 321 BLHS và 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, các lần phạm tội của bị cáo đều thuộc trường hợp nghiêm trọng, nhưng Toà án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 để cho bị cáo được hưởng án treo là vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Mặt khác, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo N và áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 đối với bị cáo B là không đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt ngang bằng nhau giữa các bị cáo N và B là chưa phân hóa được mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo. Bị cáo N là người trực tiếp sử dụng tài khoản 14 lần thực hiện hành vi đánh bạc và nhận cá cược bóng đá với các con bạc tại địa phương, còn bị cáo B chỉ tham gia đánh bạc trong một trận bóng đá với tổng số tiền đánh bạc là 42.100.000 đồng nên bị cáo B chỉ phạm tội với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 BLHS. Như vậy Toà án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo N là nhẹ so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo là không phù hợp với hướng dẫn của Nghị quyết Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Do đó Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo N và bỏ 01 tình tiết tăng

nặng định khung hình phạt, giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo B là có căn cứ cần chấp nhận.

Mặc dù, tại cấp phúc thẩm bị cáo Lưu Văn N cung cấp thêm 02 Giấy khen của UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, đây cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt không tương xứng nên không có căn cứ để giữ nguyên mức hình phạt mà cần tăng mức hình phạt đối với bị cáo N thì mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chỉ có Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk kháng nghị nên các bị cáo Lưu Văn N và Ngô Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 26/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lưu Văn N** 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/7/2024 đến ngày 19/7/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngô Quốc B** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách của án treo giao bị cáo Ngô Quốc B cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo

dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Lưu Văn N và Ngô Quốc B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Khánh